

Số: 694/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 09 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 445/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Lô E, khu phố P, phường L, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn*: Ông **Trần Tuấn C**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Lô E, khu phố P, phường L, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, 11, 12 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1992 và ông Trần Tuấn C, sinh năm 1985.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị M và ông Trần Tuấn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 04 (bốn) con chung tên Trần Bảo Ng, sinh ngày 11/9/2014; Trần Bảo Ng1, sinh ngày 21/4/2016; Trần Bảo Ng2, sinh ngày 20/02/2020 và Trần Tuấn M1, sinh ngày 17/12/2022. Khi ly hôn, các đương sự thống nhất thỏa thuận giao con chung tên Trần Bảo Ng và Trần Tuấn M1 cho ông Cường trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao con chung tên Trần Bảo Ng1 và Trần Bảo Ng2 cho bà M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tam thời không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, bà M, ông C vẫn có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Bà M, ông C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên, cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị M tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về việc ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0003003 ngày 10/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Hoàn trả cho bà M số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 - Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 1 - Đồng Nai;
- UBND phường Long Hưng (Giấy chứng nhận kết hôn số 53/2013 ngày 19/10/2013);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đồng Thị Kim Thoa